

Số: **739**/GD-TCHC

V/v Công bố Báo cáo thường niên
năm 2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **09** tháng **4** năm 2026

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 19001024 Fax: (028) 38418524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Giám đốc Công ty
 - Địa chỉ: 41F/62 Đường Trục, Phường Bình Lợi Trung, TP. HCM.
 - Điện thoại:
- + Di động: 0983087188; Cơ quan: 19001024; Fax: (028) 38418524.
6. Loại thông tin công bố:

☐ 24h

☐ 72h

☐ Yêu cầu

☐ Bất thường

☒ Định kỳ

7. Nội dung công bố thông tin:

Thực hiện Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 về việc quy định công bố thông tin: **công bố báo cáo thường niên chậm nhất là 20 ngày sau ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 110 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.**

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty: <https://giadinh.sawaco.com.vn/> (vào mục Tin cổ đông).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký, MP.

Người đại diện pháp luật

Giám đốc *h*



Nguyễn Ngọc Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025

(Tháng 4 năm 2026)



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0304806225
- Vốn điều lệ: 95.000.000.000 đồng (*Chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **187.613.441.367** (*Một trăm tám mươi bảy tỷ sáu trăm mười ba triệu bốn trăm bốn mươi một ngàn ba trăm sáu mươi bảy đồng*)
- Địa chỉ: 2Bis Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 19001024 Số fax: (028) 38.418.524
- Email: giadinh@sawaco.com.vn Website:

<https://giadinh.sawaco.com.vn/>

- Mã cổ phiếu: GDW
- *Quá trình hình thành và phát triển:*

a) Việc thành lập:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là một trong những đơn vị được thành lập sớm nhất trong hệ thống các đơn vị phân phối nước của ngành nước Thành phố. Sau khi Sài Gòn Thủy cục được tiếp nhận năm 1975 đổi tên gọi thành Công ty Cấp nước Thành phố (tiền thân của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên), Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống đã được thành lập, có trụ sở đặt tại 2Bis Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh ngày nay, là 1 trong 2 đơn vị trực thuộc đầu tiên của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Năm 1992, với sự phát triển của đô thị, nhu cầu sử dụng nước của người dân tăng cao, Chi nhánh Cấp nước Gia Định ra đời trên cơ sở chuyển đổi từ Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống cùng với 3 đơn vị cấp nước khác. Đến năm 2007, Chi nhánh Cấp nước Gia Định được cổ phần hóa và Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định ra đời từ đó.

b) Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, ngày 30/12/2005 Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6658/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (nay là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên) thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

- Quá trình chuyển đổi mô hình, kêu gọi vốn đầu tư các cá nhân, tổ chức ngoài quốc doanh bắt đầu từ cuối năm 2005 đến đầu năm 2007 thì kết thúc. Ngày 17/01/2007, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và là công ty con trong mối quan hệ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Công ty mẹ - nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của Công ty.

c) Niêm yết:

- Việc chuyển đổi, kêu gọi vốn góp từ khu vực ngoài quốc doanh đã thu hút gần 300 nhà đầu tư, do vậy Công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng theo qui định pháp luật.
- Năm 2009, Công ty tiến hành các thủ tục đăng ký niêm yết chứng khoán trên sàn UPCoM theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 15/6/2010, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn với mã chứng khoán GDW.
- Ngày 18/12/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã chính thức được niêm yết trên sàn giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

d) Các sự kiện khác:

- Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu: Kể từ 29/5/2023, các ngành nghề hoạt động của Công ty được bảo hộ với tên gọi và logo Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định bằng Quyết định do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

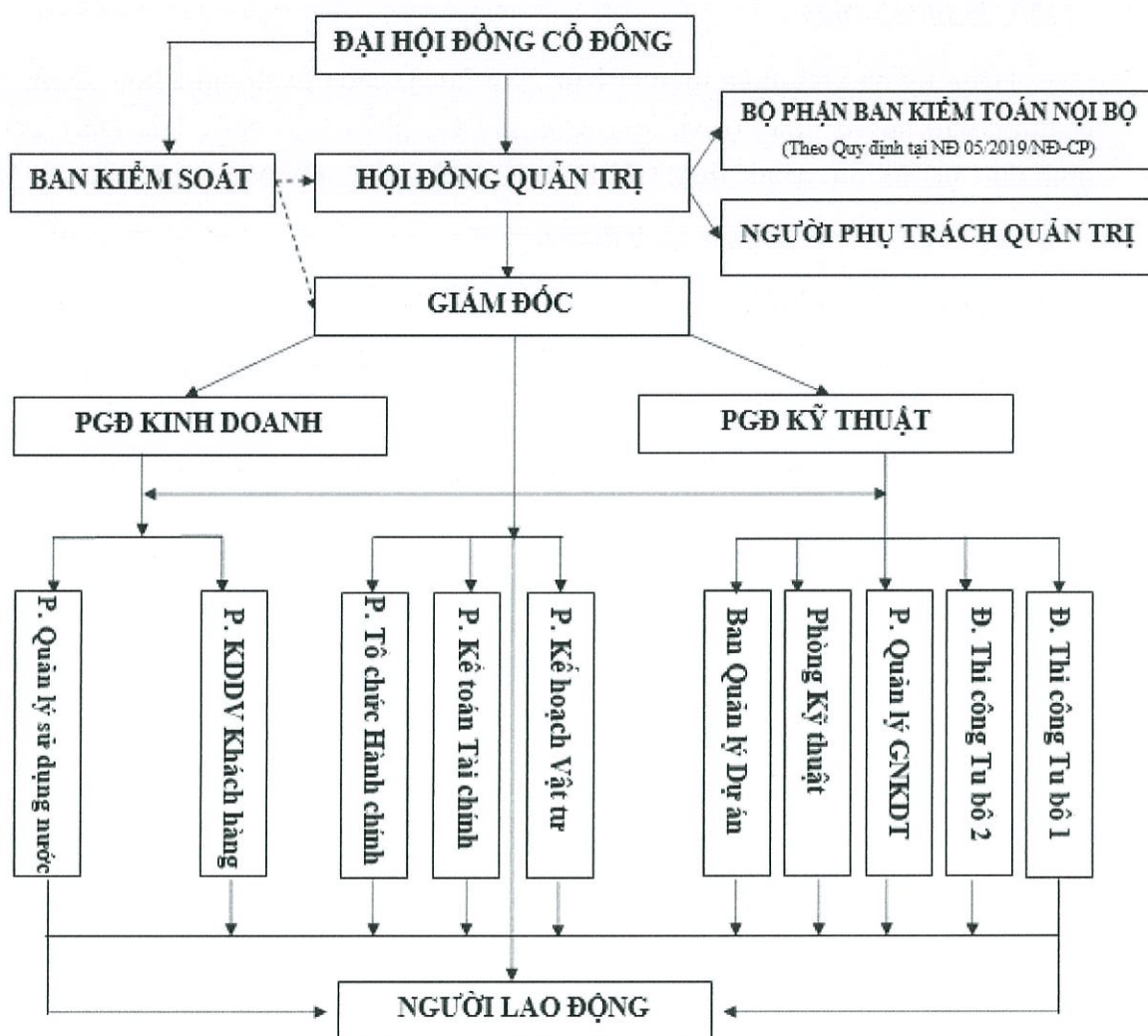
- Ngày 17/01/2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với các ngành nghề: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch (trên địa bàn được giao); tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp; thiết kế, xây dựng các công trình cấp nước; tái lập mặt đường, san lấp mặt bằng.
- Ngày 16/7/2011, ngành nghề kinh doanh của Công ty được bổ sung các lĩnh vực: xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, vận tải hàng hóa bằng đường bộ; sản xuất, kinh doanh đồ uống không cồn, nước khoáng; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất.
- Ngày 27/12/2013, đăng ký thay đổi lần thứ ba Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.
- Ngày 20/9/2017, đăng ký thay đổi lần thứ tư Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.
- Ngày 28/4/2021, đăng ký thay đổi lần thứ năm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.
- Ngày 25/4/2022, đăng ký thay đổi lần thứ sáu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.
- Ngày 12/8/2025, đăng ký thay đổi lần thứ bảy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

b) Địa bàn kinh doanh:

- Công ty hoạt động trên địa bàn được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV giao, gồm: Quận Bình Thạnh, Quận Phú Nhuận, phường 12, 13, 14 Quận 3 và phường 1 quận Gò Vấp (cũ) - Phường Thạnh Mỹ Tây, Phường Bình Quới, Phường Cầu Kiệu, Phường Đức Nhuận, Phường Phú Nhuận, Phường Bình Thạnh, Phường Gia Định, Phường Bình Lợi Trung, một phần Phường Hạnh Thông, một phần Phường Nhiều Lộc, (mới).

3. Thông tin về mô hình quản trị và tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị:



* Ghi chú: Quản lý GNKDT: Phòng Quản lý Giám nước không doanh thu.

KDDV Khách hàng: Phòng Kinh doanh dịch vụ khách hàng. |

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu:

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch;
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty;
- Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu;
- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững.

b. Chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn:

- Tiếp tục thực hiện có chiều sâu chương trình giảm nước thất thoát thất thu nhằm kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát; tiếp tục phát huy có hiệu quả việc huy động các nguồn vốn vay thương mại để triển khai các dự án về mạng lưới cấp nước;
- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;
- Đưa mục tiêu cổ tức gắn liền với lợi nhuận Công ty, hài hòa giữa đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận hàng năm phù hợp xu thế phát triển của Công ty;
- Ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần CBCNV, người lao động, giải quyết hài hòa giữa lợi ích Công ty, năng suất lao động, thu nhập người lao động;
- Nâng cao năng lực quản trị công ty niêm yết trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ quản lý, điều hành; minh bạch thông tin, tình hình hoạt động của đơn vị.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;
- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ, nâng cao hiệu lực điều hành và hiệu quả quản trị doanh nghiệp. Tăng tốc chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động;

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ;

- Đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, người lao động và cổ đông Công ty.

5. Các rủi ro:

Sản lượng nước tiêu thụ giảm nhẹ so với năm 2024, khuynh hướng sử dụng nước tiết kiệm hơn ở các hộ gia đình và tình trạng chuyển đổi hình thức kinh doanh, sản xuất từ trực tiếp sang trực tuyến; nhiều mặt bằng kinh doanh và các trụ sở đóng cửa, ngừng sử dụng nước ảnh hưởng đến việc gia tăng doanh thu nước của Công ty; Tỷ lệ khách hàng sử dụng nước thấp dưới 4m³ trong năm 2025 có xu hướng tăng nhẹ 2,11% so với năm 2024, điều này gây ảnh hưởng đến tỷ lệ nước thất thoát thất thu, cho thấy nhu cầu sử dụng nước của khách hàng có xu hướng giảm dần;

- Lộ trình điều chỉnh giá nước giai đoạn sau năm 2022 chậm làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty trong khi nhiệm vụ phải tiếp tục đầu tư để nâng cấp hệ thống cấp nước đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về cung cấp nước sạch cho người dân trên địa bàn;

- Khó khăn trong công tác xin cấp phép đào đường và thỏa thuận hướng tuyến phải có ý kiến đồng thuận của nhiều cơ quan quản lý công trình ngầm như: điện lực, viễn thông, Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật, Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ dẫn đến việc chậm trễ triển khai thi công các công trình cải tạo ống mục gây ảnh hưởng tiến độ hoàn thành chỉ tiêu đầu tư xây dựng, giảm thất thoát nước chung của Công ty và chất lượng phục vụ khách hàng;

- Việc đầu tư trang bị, ứng dụng công nghệ thông tin trong vận hành, quản lý mạng lưới, chăm sóc khách hàng theo Nghị quyết số 99-NQ/ĐU ngày 27/01/2023 của Đảng ủy Công ty CPCN Gia Định về chuyển đổi số đòi hỏi Công ty phải bố trí nguồn vốn tương đối lớn để thực hiện. Công tác số hóa hồ sơ, dữ liệu chuyên môn vẫn chưa được đồng bộ nên hiệu quả ứng dụng chưa phát huy tối đa;

- Nước sạch là mặt hàng thiết yếu và giá nước sạch do UBND Thành phố quy định, đồng thời giá mua bán sỉ nước sạch thông qua hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV (SAWACO) được xác định qua từng năm nên có sự hạn chế nhất định về tính chủ động điều tiết trong cân đối kế hoạch tài chính hàng năm của đơn vị.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tăng trưởng (%)	So với KH (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)=3/1	(5)=3/2
1. Sản lượng nước cung cấp	Tr.m ³	55,341	55,800	55,122	99,60	98,78
2. Gắn mới ĐHN	Cái	507	500	461	90,93	92,20
3. Thay ĐHN các cỡ	Cái	33.144	30.679	32.560	98,24	106,13
4. Tỷ lệ thất thoát thất thu	%	10,26	10,6	9,78	Giảm 0,48	Giảm 0,82
5. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước	%	100	100	100	100,00	100,00
6. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	0	618	618	-	100,00
7. Đầu tư thay mới ống mục	Mét	13.033	13.603	13.122	100,68	96,46
8. Công trình Giảm nước thất thoát thất thu	Mét	17.840	14.782	13.900	77,91	94,03
9. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	683,654	677,295	676,167	98,90	99,83
10. Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	668,710	684,545	668,118	99,91	97,60
11. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,146	50,540	50,687	101,08	100,29
12. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	225,399	252,100	260,422	115,54	103,30
13. Cổ tức	%	19%	14%- 16%	19%	Tăng 0%	Tăng 3%

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách và lý lịch Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ đại diện/sở hữu cổ phần (%)
01	Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc	0
02	Đặng Ngọc Hà	PGĐ Kinh doanh	0
03	Nguyễn Tuấn Ngọc	PGĐ Kỹ thuật	0
04	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Kế toán trưởng	0

❖ **Giám đốc (bổ nhiệm ngày 22/4/2022)**

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Hùng Giới tính: Nam
- Số CCCD: 001076013269 Ngày cấp: 03/04/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
- Ngày sinh: 15/02/1976 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Thuận
- Địa chỉ thường trú: 41F/62 Đường trục, Phường Bình Lợi Trung, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản lý xây dựng

❖ **Phó Giám đốc Kinh doanh**

- Họ và tên: Đặng Ngọc Hà Giới tính: Nam
- Số CCCD: 079068020391 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
- Ngày sinh: 20/7/1968 Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: 83/1/2 Trương Đăng Quế, Phường Hạnh Thông, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

❖ **Phó Giám đốc Kỹ thuật (bổ nhiệm ngày 08/09/2022)**

- Họ và tên: Nguyễn Tuấn Ngọc Giới tính: Nam
- Số CCCD: 079084015176 Ngày cấp: 29/05/2024 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
- Ngày sinh: 15/06/1984 Nơi sinh: TP HCM
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Xuân Lôi, Huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú: 750A/7 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP.HCM.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Xây dựng, Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Quản trị kinh doanh.

❖ **Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh Diệp Giới tính: Nữ
- Số CMND: 042178008231 Ngày cấp: 25/08/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
- Ngày sinh: 10/04/1978 Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đâu Liêu, Thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: 177 Nguyễn Thái Sơn, Phường Hạnh Thông, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (chuyên ngành Kế toán)

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số nhân sự của Công ty là 307 người, trong đó cán bộ công nhân viên nữ là 68 người.
- Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp,... theo qui định pháp luật.
- Về chính sách phúc lợi, Công ty đã thực hiện việc mua bảo hiểm nhân thọ cho toàn thể CBCNV với mức 24.000.000 đồng/năm. Hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ và mua gói bảo hiểm PVICARE chăm sóc sức khỏe cho cán bộ công nhân viên Công ty.
- Công ty thực hiện việc trang bị đồng phục cho CBCNV hàng năm theo hình thức may đo trực tiếp hoặc tiền mặt (tùy theo điều kiện thực tế), ngoài ra cũng trang bị đồ bảo hộ lao động đối với đội ngũ công nhân viên lao động trực tiếp nhằm đảm bảo an toàn lao động ngoài công trường.

Năm 2025, Công ty cũng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan du lịch, nghỉ mát. Ngoài ra tiếp tục áp dụng chính sách trợ cấp khó khăn, tổ chức thăm hỏi khi cán bộ, công nhân viên hoặc thân nhân ốm đau, gia đình có ma chay, cưới hỏi,... bổ sung lương, thưởng vào các ngày lễ, ngày kỷ niệm trong năm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Do đặc điểm của công ty là phục vụ cung cấp nước sạch cho địa bàn dân cư mà công ty kinh doanh giá trị tài sản cố định chủ yếu là các tuyến ống mạng lưới cấp nước cấp 3 nên giá trị rất lớn.
- Trong năm số khấu hao tài sản cố định có giá trị khá lớn 38,092 tỷ đồng tương ứng với đầu tư mới, nâng cấp hoàn thiện cho các tuyến ống cũng rất nhiều. Trong năm nay công ty đã thực hiện các dự án xây dựng với số liệu như sau:

- Số dư đầu kỳ các dự án chuyển tiếp: 5.906.579.467đ.
- Số phát sinh đầu tư thêm các dự án (kể cả dự án chuyển tiếp và đầu tư mới): 28.440.081.148đ.
- Số phát sinh dự án hoàn thành chuyển thành tài sản cố định mới: 27.934.028.372đ, kết chuyển giảm khác 0đ
- Số dư cuối kỳ các dự án chuyển tiếp năm sau: 6.412.632.243đ.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	294.384.930.386	340.167.821.259	15,55
Doanh thu thuần	672.328.330.017	672.986.868.738	0,10
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	40.309.433.301	48.973.168.155	21,49
Lợi nhuận khác	9.836.303.714	1.714.148.818	-82,57
Lợi nhuận trước thuế	50.145.737.015	50.687.316.973	1,08
Lợi nhuận sau thuế	39.893.912.383	40.269.947.100	0,94
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,23 lần	0,85 lần	-30,89%
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ – hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,91 lần	0,57 lần	-37,36%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,36	0,45	2,5%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,56	0,81	44,64%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	12,74 vòng	10,85 vòng	-14,84%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,28	1,98	-13,16%

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0593	0,0598	+0,84%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,212	0,215	+1,42%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,136	0,118	-13,24%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,060	0,073	+21,67%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.500.000
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

b) Cơ cấu cổ đông (theo số liệu chốt ngày 23/3/2026):

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 23/3/2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Công ty có 285 cổ đông sở hữu 9.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Cơ cấu cổ đông được phân loại như sau:

Tiêu chí phân loại cổ đông theo		Cổ đông		Cổ phần sở hữu	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Qui mô	Lớn	04	1,40	8.343.688	87,83
	Nhỏ	281	98,60	1.156.312	12,17
Loại hình	Tổ chức	9	3,16	8.412.788	88,56
	Cá nhân	276	96,84	1.087.212	11,44
Lãnh thổ	Trong nước	275	96,50	8.824.296	92,89
	Nước ngoài	10	3,50	675.704	7,11
Nguồn vốn	Nhà nước	02	0,7	4.907.700	51,66
	Khác	283	99,3	4.592.300	48,34

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

- Công ty là 01 trong 10 đơn vị phân phối trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH - MTV (SAWACO) đóng vai trò cung cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động chính của Công ty là tiếp nhận nguồn nước từ SAWACO và phân phối trực tiếp cho khách hàng. Địa bàn hoạt động của Công ty hiện bao gồm Quận Bình Thạnh, Quận Phú Nhuận, phường 12, 13, 14 Quận 3 và phường 1 quận Gò Vấp (cũ) - Phường Thạnh Mỹ Tây, Phường Bình Quới, Phường Cầu Kiệu, Phường Đức Nhuận, Phường Phú Nhuận, Phường Bình Thạnh, Phường Gia Định, Phường Bình Lợi Trung, một phần Phường Hạnh Thông, một phần Phường Nhiều Lộc (mới).
- Công ty luôn duy trì bền vững 100% hộ dân được cấp nước sạch, an toàn liên tục.
- Quá trình hoạt động, Công ty luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ với Nhà nước, tôn trọng quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Đánh giá kết quả hoạt động:

Trong năm 2025, Công ty đã nỗ lực hoàn thành và cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra, đảm bảo việc bảo toàn vốn góp, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, trong đó:

- Sản lượng nước mua sỉ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV được đo đếm qua 32 đồng hồ tổng đạt 61,160 triệu m³, chiếm 97,99 % kế hoạch, giảm 1,02% (tương đương 0,626 triệu m³) so với năm 2024.
- Sản lượng nước (chuẩn 1) đạt 55,122 triệu m³, đạt 98,78% kế hoạch, đạt 99,60% tương ứng giảm 0,219 triệu m³ so với cùng kỳ năm 2024.
- Gắn mới và tái lập 461 đồng hồ nước, đạt 92,20% kế hoạch, nâng tổng số đồng hồ nước trên toàn mạng lên 139.045 đầu nối, tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch.
- Công tác thay đồng hồ nước khách hàng đảm bảo ghi nhận đúng chỉ số tiêu thụ: đã thay được 32.560 đồng hồ nước cỡ nhỏ và 58 đồng hồ nước cỡ lớn, đạt lần lượt 95,59% và 58,00% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu ở mức 9,78%, thấp hơn 0,82% so với kế hoạch năm 2025 và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024.
- Đến cuối năm 2025, địa bàn quản lý của Công ty có 16.336 đồng hồ nước khách hàng có tiêu thụ thấp từ 0m³ đến 4m³, chiếm tỷ trọng 11,75% trên tổng số đồng hồ khách hàng, tăng 2,11% (tương đương 2.946 đồng hồ) so với năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế 50,687 tỷ đồng, đạt 100,29% kế hoạch, tăng 1,08% (tương đương 0,541 tỷ đồng) so với năm 2024. Nộp các khoản thuế phí và thu hộ phí dịch vụ

thoát nước 260,422 tỷ đồng, đạt 103,30% kế hoạch năm, tăng 15,54% (tương đương 35,023 tỷ đồng) so với năm 2024.

- Đối với công trình phát triển mạng lưới cấp nước: đã thi công hoàn tất công trình thuộc giai đoạn chuyển tiếp, có tổng chiều dài thiết kế 618m ống cái, giá trị khối lượng 2,758 tỷ đồng, giải ngân 2,360 tỷ đồng, đạt 142,60% so với kế hoạch năm 2025.

- Đối với công tác đầu tư thay mới ống mục: đã hoàn tất giải ngân 07 trên tổng số 07 công trình thuộc giai đoạn chuyển tiếp và hoàn tất thi công, nghiệm thu đưa vào sử dụng 09 trên tổng 14 công trình đăng ký khối lượng thực hiện giai đoạn thực hiện đầu tư, với tổng khối lượng thay mới 13.122m ống cũ mục, giá trị khối lượng 54,742 tỷ đồng, giải ngân được 31,597 tỷ đồng, đạt 97,43% về giải ngân so với kế hoạch năm 2025.

b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Năm 2025, Công ty đã có những bước đột phá trong công tác ứng dụng khoa học đảm bảo quản lý, vận hành ổn định mạng lưới phân phối, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục, tiếp tục duy trì bền vững 100% hộ dân được sử dụng nước sạch trên địa bàn quản lý, hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo kế hoạch năm.

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu đạt 9,78% thấp hơn 0,82% so với kế hoạch và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024 cho thấy các giải pháp giảm nước thất thoát thất thu hiện tại đạt được mục tiêu và kế hoạch đề ra;

- Tiếp tục hoàn thiện chương trình cập nhật mã định danh bằng hình thức quét mã QR code và chuỗi thông tin trên căn cước công dân, liên kết mở rộng các kênh thanh toán tiền nước trực tuyến qua các ngân hàng, tiếp tục đẩy mạnh hệ thống chăm sóc khách hàng qua hệ thống CallCenter, ứng dụng Zalo, SMS BrandName... nhằm giúp khách hàng có thể tra cứu thông tin, đăng ký dịch vụ thuận lợi ở bất cứ đâu trên máy tính hoặc các thiết bị điện thoại thông minh.

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng CNTT, nâng cấp thiết bị phần cứng cho hệ thống bảo mật, an ninh mạng. Đa dạng hóa các giải pháp lưu trữ **ục sở hữu trí tuệ** để đảm bảo an toàn cho cơ sở dữ liệu và nâng cấp hệ thống lưu trữ để tăng không gian lưu trữ cho các ứng dụng CNTT, các dữ liệu số hóa, sử dụng công nghệ điện toán đám mây để lưu trữ dữ liệu. Thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn thông tin mạng và dữ liệu khách hàng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, chính xác hóa dữ liệu mạng lưới cấp nước trên nền GIS, đồng thời thực hiện số hoá và chuẩn hóa CSDL khách hàng theo hướng tích hợp vào hệ thống GIS nhằm xây dựng một hệ thống quản lý dữ liệu tập trung và đồng bộ.

- Tiếp tục hoàn thiện giải pháp “Dịch vụ khách hàng định hướng 4.0”, nâng cấp trang thông tin điện tử, dịch vụ khách hàng trực tuyến lên mức độ 4 về dịch vụ công trực tuyến. Thiết kế và xây dựng website đồng bộ với bộ nhận diện thương hiệu mới, tăng cường tương tác với khách hàng thông qua chức năng chat, kết nối với trang mạng xã hội của đơn vị...

Kết nối với các ứng dụng thông qua môi trường internet giúp khách hàng theo dõi trực tuyến tiến độ giải quyết các hồ sơ dịch vụ cấp nước.

- Tiếp tục xây dựng giải pháp ghi và đọc chỉ số thông minh đồng hồ nước tích hợp vào hệ thống được phát triển trên nền tảng công nghệ di động để hiện đại hóa công tác ghi đọc chỉ số, đồng thời cho phép thu thập thêm vị trí, hình ảnh đồng hồ nước tại thời điểm ghi chỉ số phục vụ mục đích quản lý, giám sát công việc ghi chỉ số. Kết nối liên thông dữ liệu khách hàng, chỉ số nước với phần mềm quản lý khách hàng hiện có.

- Nâng cấp ứng dụng Quản lý hồ sơ gắn mới, nâng dời, tái lập danh bạ, thay định kỳ Đồng hồ nước giao diện theo hướng thân thiện và dễ sử dụng hơn, đồng bộ dữ liệu với hệ thống Quản lý hồ sơ khách hàng tập trung. Giao diện tương thích với các loại thiết bị di động, bổ sung và chỉnh sửa một số quy trình còn thiếu. Phần mềm phát triển trên nền tảng công nghệ hiện đại, cơ sở dữ liệu được chuẩn hóa và đồng bộ với các hệ thống khác.

- Nâng cấp ứng dụng Quản lý khách hàng tập trung với cơ sở dữ liệu tập trung thay cho các phần mềm cắt tạm, cắt huỷ và phần mềm biến động hoạt động riêng lẻ như hiện tại, tích hợp các thông tin về khách hàng liên kết với hệ thống số hóa hồ sơ. Tích hợp tất cả chức năng trong phần mềm quản lý biến động, cắt tạm, cắt huỷ. Phần mềm phát triển trên nền tảng công nghệ hiện đại, cơ sở dữ liệu được chuẩn hóa và đồng bộ với các hệ thống khác.

- Tiếp tục đẩy mạnh số hoá các quy trình nghiệp vụ, quản lý điều hành chung nhằm quản lý hiệu quả hơn nữa các nguồn lực hiện có của đơn vị, tăng hiệu quả vận hành, cung cấp thông tin thống nhất, đồng bộ, linh hoạt giữa các phòng ban chức năng.

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng và dữ liệu khách hàng, hoạt động kinh doanh có lãi, đảm bảo an toàn dòng tiền thu, bảo toàn phát triển vốn, làm tròn nghĩa vụ với nhà nước và cổ đông.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của công ty chủ yếu phục vụ cho công việc kinh doanh chính là cung cấp nước sạch cho dân cư trên địa bàn.

- Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản = $\text{Doanh thu thuần} / \text{Tổng tài sản}$
 $= 672.986.868.738 / 340.167.821.259 = 1,98$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 1,98 đồng doanh thu.

- Hiệu suất sử dụng tài sản cố định = $\text{Doanh thu thuần} / \text{Tài sản cố định}$
 $= 672.986.868.738 / 172.060.081.115 = 3,91$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 4,24 đồng doanh thu.

- Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần = $\text{Doanh thu thuần} / \text{Vốn cổ phần}$
 $= 672.986.868.738 / 95.000.000.000 = 7,08$

Tức là cứ 1 đồng vốn cổ phần tạo ra 7,08 đồng doanh thu.

b) Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Nợ phải thu cuối năm: 17.620.451.386 đ trong đó:

- Khách hàng nợ tiền nước: 9.383.642.626 đ
 - Trả trước cho người bán: 4.318.062.240 đ
 - Các khoản phải thu dài hạn khác: 332.353.191 đ
 - Phải thu các khoản phải thu ngắn hạn khác: 23.501.425.493 đ
- Đến cuối năm nợ phải thu khó đòi chủ yếu là khách hàng cá nhân nợ tiền nước lũy kế đến 31/12/2025 là 3.679.930.367 đ, hàng năm công ty đều trích dự phòng phải thu khó đòi theo quy định lũy kế đến cuối năm 2024 là: 3.931.326.073đ.
- Nợ phải trả cuối năm: 151.497.230.148 đ, trong đó:
- Nợ dài hạn của Ngân hàng là: 298.544.336 đ
 - Nợ ngắn hạn của Ngân hàng là: 3.168.560.075 đ
 - Phải trả người bán: 64.269.382.301 đ
 - Phải trả người mua: 775.779.208 đ
 - Nợ thuế: 5.814.174.632 đ
 - Nợ người lao động: 13.077.213.859 đ
 - Nhận ký quỹ: 3.257.859.524 đ
 - Phải trả, phải nộp khác: 58.951.573.213 đ
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.884.143.000 đ
- Trong năm không có nợ xấu phải trả, không có chênh lệch do tỷ lệ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty chuẩn hóa các quy định, quy trình nghiệp vụ, đặc biệt là các quy trình nghiệp vụ liên quan đến dịch vụ khách hàng để điều chỉnh, bổ sung, hoặc soạn thảo mới phù hợp với điều kiện thực tế và hướng đến mục tiêu giải quyết nhanh gọn, chính xác các yêu cầu của khách hàng.
- Nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển và chuẩn bị nguồn lao động thay thế, đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty được trẻ hóa dần với chất lượng và trình độ chuyên môn hơn trước. Năm 2025, Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy cơ cấu tổ chức bằng việc bổ nhiệm các chức danh Trưởng phó Phòng - Ban - Đội còn thiếu, tập trung nhiều vào việc nâng cao chuyên ngành kỹ thuật và công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng công tác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Mặt khác, công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động, cán bộ lãnh đạo quản lý cũng được Công ty chú trọng. Trong năm 2025, Công ty đã triển khai 07 lớp huấn luyện, đào tạo tại Công ty và cử nhân sự tham gia 27 chương trình đào tạo bên ngoài theo thư mời (565 lượt nhân sự tham gia) với tổng chi phí 527.600.000 đồng. Cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ được tạo điều kiện tham gia các buổi hội thảo, các lớp tập huấn đào tạo trong và ngoài nước, giao lưu với các đơn vị bạn trong ngành nhằm học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ, kỹ năng quản lý, điều hành. Đội ngũ

cán bộ quản lý Công ty cũng được luân chuyển, bổ nhiệm nhằm tạo điều kiện phát huy năng lực cá nhân và tạo nguồn nhân lực kế thừa.

- Về hoạt động truyền thông, Công ty phối hợp với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH - MTV và báo Sài Gòn Giải Phóng, báo Người Lao Động để cung cấp các thông tin, tuyên truyền các hoạt động của đơn vị. Đồng thời, các hoạt động, sự kiện của Công ty, các tiện ích nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng cũng được tuyên truyền, thông tin rộng rãi thông qua website Công ty, màn hình Led điện tử, Facebook... nhằm quảng bá hình ảnh và xây dựng mối quan hệ với cộng đồng.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2026:

a) Mục tiêu:

- Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước, cung cấp nước liên tục, ổn định và gia tăng sản lượng nước tiêu thụ;
- Phấn đấu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu, lợi nhuận so với chỉ tiêu đề ra;
- Đảm bảo chất lượng nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn quy định của Nhà nước;
- Giữ vững tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100% trên địa bàn quản lý;
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật và quản lý kinh doanh;
- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh;
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty;
- Chủ động công tác dò và sửa chữa điểm bể kịp thời, cải tạo thay mới mạng lưới góp phần kéo giảm và tiến đến duy trì tỷ lệ nước thất thoát thất thu ở mức kinh tế.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản (dự kiến trình và thông qua tại Đại hội cổ đông 2026):

Stt	Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	% KH 2026 so với TH 2025
			(1)	(2)	(3=2÷1)
01	Sản lượng nước tiêu thụ (chuẩn 1)	Triệu m ³	55,122	55,600	100,87%
02	Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	676,167	686,429	101,52%
	Doanh thu nước (chuẩn 1)		668,118	675,429	101,09%
03	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,687	51,000	100,62%
04	Thuế và thu hộ phí dịch vụ thoát nước, trong đó:	Tỷ đồng	260,422	264,499	101,56%
	Thu hộ phí dịch vụ thoát nước		195,286	197,563	101,16%
05	Mức chia cổ tức dự kiến	%	≥ 14	≥ 14	≥ 100,00%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2025, với sự nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành cùng việc phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định vẫn hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm. Đảm bảo việc quản lý, vận hành ổn định mạng lưới phân phối và cấp nước an toàn, liên tục, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo kế hoạch năm; An toàn thông tin mạng và dữ liệu khách hàng, hoạt động kinh doanh có lãi, đảm bảo an toàn dòng tiền thu, bảo toàn phát triển vốn, làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước và cổ đông. Nổi bật, tỷ lệ nước thất thoát thất thu đạt 9,78% thấp hơn 0,82% so với kế hoạch và thấp hơn 0,48% so với cùng kỳ năm 2024 cho thấy các giải pháp giảm nước thất thoát thất thu hiện tại đạt được mục tiêu và kế hoạch đề ra.

Công ty đã đảm bảo việc bảo toàn vốn góp, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, góp phần duy trì sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty.

Với việc triển khai đồng bộ giải pháp tích cực và hiệu quả, đánh giá chung kết quả hoạt động theo các chỉ tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 05/NQ-GĐ ngày 08/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 nhận thấy hiệu quả hoạt động ổn định, chỉ tiêu sản lượng nước và tổng doanh thu đạt ngưỡng 98,78%; lợi nhuận trước thuế tăng nhẹ 0,29%:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	TH 2025	Ss TH/KH (%)
1. Sản lượng nước	triệu m ³	55,800	55,122	98,78%
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	684,545	676,167	98,78%
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	50,540	50,687	100,29%

Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng Quản trị nhận thấy một số tồn tại, hạn chế như: xu hướng giảm sản lượng tiêu thụ nước; khó khăn, vướng mắc trong công tác đầu tư xây dựng; tiến độ một số công trình chưa đạt yêu cầu; hiệu quả ứng dụng công nghệ chưa đồng đều; tỷ lệ khách hàng sử dụng nước thấp có xu hướng gia tăng. Đây là những vấn đề cần được tập trung khắc phục trong thời gian tới.

Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị đề nghị Ban Điều hành tiếp tục phát huy các kết quả đạt được, đồng thời tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số; kiểm soát thất thoát nước bền vững; nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; quản lý tài chính chặt chẽ, hiệu quả; và chủ động thích ứng với các biến động của môi trường kinh doanh, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Giám đốc thể hiện được vai trò chỉ huy, hoàn thành được nhiệm vụ của người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành; phối hợp tốt

với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV - cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

- Trong điều hành, Ban Giám đốc đoàn kết, thực hiện báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Ban Giám đốc duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng quý với cán bộ quản lý để đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT. Ban Giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiên bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; đề ra được những giải pháp tích cực; chủ động kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành; thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo đúng tiến độ, đúng trọng tâm.

- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững, trong đó hướng đến đạt kế hoạch năm 2026:

- a) Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân 10.5%;
- b) Sản lượng nước tiêu thụ đạt 55.600 triệu m³ ;
- c) Tổng doanh thu đạt 686,429 tỷ đồng (trong đó doanh thu nước: 675,429 tỷ đồng);
- d) Lợi nhuận trước thuế: 51.000 tỷ đồng;
- e) Duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hàng năm 14%/năm trở lên;
- f) Đẩy mạnh công tác giảm thất thoát nước bền vững và đạt hiệu quả kinh tế; tổ chức bộ máy và đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

+ Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

+ Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;

+ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ, nâng cao hiệu lực điều hành và hiệu quả quản trị doanh nghiệp. Tăng tốc chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động;

+ Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Chức danh	Tham gia điều hành	Chức vụ quản lý tại đơn vị khác	Có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty	Ghi chú
01	Hoàng Thế Bảo	Chủ tịch		/	/	
02	Nguyễn Ngọc Hùng	Thành viên	X	/	/	
03	Bùi Thanh Giang	Thành viên		Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn		
04	Phan Mỹ Hòa	Thành viên		Trưởng Ban Kiểm toán Nội bộ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	/	
05	Phạm Thành Trung	Thành viên		Quản lý phát triển Kinh doanh Công ty TNHH Nước sạch REE	/	
06	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên		Quản lý phát triển Kinh doanh Công ty TNHH Nước sạch REE	/	
07	Trần Lệ Phương	Thành viên		Phó Giám đốc Khối Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki	/	

b) *Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có*

c) *Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

- Số lượng các cuộc họp: 05 cuộc

Số lần lấy ý kiến thông qua quyết định HĐQT bằng văn bản: 02 Nội dung đã thông qua năm 2025 với những vấn đề chính yếu sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động định kỳ;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm;
- Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2025 của Người lao động và Người quản lý Công ty;
- Danh mục các dự án đầu tư xây dựng năm 2025;
- Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2022-2027.

(Đính kèm những Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành của HĐQT trong năm 2025).

- Hoạt động của HĐQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và thận trọng để bảo đảm thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên. Nhờ vậy, Công ty hoạt động ổn định, đúng quy định pháp luật và đảm bảo yếu tố phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Hội đồng quản trị tiếp tục thống nhất ý chí trong hoạt động. Thành viên khi tham dự các cuộc họp HĐQT đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, trao đổi, thảo luận nhằm đạt được quyết định đúng đắn nhất trong quá trình hoạt động. Các nghị quyết HĐQT định hướng được kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty, thực hiện được chính sách tiền lương của người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và tiền lương của người quản lý Công ty theo quy định pháp luật. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số; nhờ vậy, định hướng Công ty hoạt động đúng quy định pháp luật và đảm bảo phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT thể hiện được tính trung thực và thận trọng; hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc.

d) *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.*

- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ - quyền hạn được qui định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Phân công của Chủ tịch theo nhiệm kỳ. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT;

tích cực thảo luận, góp ý, đánh giá và biểu quyết đồng thuận cao các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Nhờ đó, nội dung nghị quyết HĐQT rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho điều hành của Ban giám đốc Công ty.

e) Đào tạo quản trị Công ty (Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm):

Trong năm 2025, Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty tham gia các khóa đào tạo:

- Kỳ sinh hoạt lần thứ 6 năm 2025 của Câu lạc bộ Kế toán trưởng toàn quốc (12/7/2025), với chủ đề “Giới thiệu một số nội dung cốt lõi của chế độ kế toán doanh nghiệp mới thay thế Thông tư số 200/2014/TT-BTC”.
- Sinh hoạt chuyên đề tháng 7 năm 2025 của Hội Kế Toán TP Hồ Chí Minh.
- Chương trình phân tích tài chính doanh nghiệp dựa trên Báo cáo tài chính.
- Chương trình đào tạo Giám đốc tài chính CFO 4.0 - Khoá 2.2025.

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS):

Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát tính đến ngày 31/12/2025 như sau:

Stt	Họ tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Trình độ chuyên môn
01	Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng ban	06/9/2023	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Tài chính
02	Trịnh Trọng Tâm	Thành viên	22/4/2022	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán
03	Tăng Mỹ Phụng	Thành viên	22/4/2022	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Tài chính
04	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	22/4/2022	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán
05	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên	22/4/2022	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán

Các thành viên Ban Kiểm soát có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, nhân sự Ban Kiểm soát duy trì ổn định, không có sự thay đổi.

Danh sách và tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban Kiểm soát tính đến ngày 31/12/2025 như sau:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
01	Bà Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng ban	0,03
02	Trịnh Trọng Tâm	Thành viên	0
03	Tăng Mỹ Phụng	Thành viên	0
04	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	0
05	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên	0

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS):

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ với tỷ lệ tham dự của các thành viên đạt 100%. Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính và việc quản lý, điều hành tại Công ty với các nội dung trọng tâm sau:

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2025 đã được thông qua.
- Xem xét tính hợp pháp, hợp lệ trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều hành; giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.
- Thực hiện thẩm định và đánh giá Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2025 của Công ty; theo dõi các chỉ tiêu tài chính chủ yếu và tình hình biến động dòng tiền trong kỳ.
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
- Giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiến độ các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.
- Giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định.

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Điều hành được triển khai phù hợp với định hướng và kế hoạch đã được thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trên cơ sở xem xét Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung trình bày trong báo cáo. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ

của Công ty, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan.

Tình hình tài chính của Công ty được duy trì tương đối ổn định; các chỉ tiêu doanh thu, chi phí và lợi nhuận cơ bản bám sát kế hoạch đề ra, mặc dù vẫn chịu áp lực nhất định từ biến động chi phí đầu vào và các yếu tố đặc thù của ngành cấp nước. Ban Kiểm soát ghi nhận những thay đổi trong cơ cấu vốn lưu động và lưu ý cần tiếp tục theo dõi, quản trị dòng tiền phù hợp nhằm đảm bảo khả năng thanh toán và duy trì ổn định tài chính bền vững của Công ty.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không ghi nhận các giao dịch với bên liên quan có ảnh hưởng trọng yếu chưa được công bố theo quy định. Thù lao và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện đảm bảo tính công khai, minh bạch và nằm trong tổng mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, và các quy chế nội bộ của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đvt: triệu đồng

Stt	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
1	Hoàng Thế Bảo	Chủ tịch HĐQT	325,879	36,622			362,501
2	Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc/ UV HĐQT	573,689	104,281	84	156,147	918,117
3	Nguyễn Tuấn Ngọc	Phó Giám đốc	489,099	77,464		50,808	617,372
4	Bùi Thanh Giang	TV HĐQT			56		56
5	Phan Mỹ Hòa	TV HĐQT			-		-
6	Phạm Thành Trung	TV HĐQT		31,429	84		115,429
7	Trần Lê Phương	TV HĐQT			56	2	58
8	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT		31,429	84		115,429
9	Hồ Thanh Cường	TV HĐQT		31,429	28		59,429
10	Đặng Ngọc Hà	P.Giám Đốc	497,181	77,464		70,028	644,674

Stt	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
11	Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng BKS	484,891	63,012		35,936	583,839
12	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Kế toán trưởng	470,372	69,012		52,036	591,420
13	Tăng Mỹ Phụng	Kiểm soát viên		15,714	48	5	68,714
14	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên		15,714	48		63,714
15	Trịnh Trọng Tâm	Kiểm soát viên		15,714	48	6	69,714
16	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên		15,714	48	5,5	69,214
17	Nguyễn Lê Minh Phương	NQTCT			32		32
18	Trần Thị Quỳnh Như	NQTCT			16		16
19	Nguyễn Thành Phúc	Nguyên Chủ tịch HĐQT	390,456	104,281		44,366	539,103
20	Vũ Phương Thảo	Nguyên TV HĐQT		31,429	28		59,429
21	Nguyễn Thị Bảo Châu	Nguyên TV HĐQT			56		56
22	Trần Quang Phương	Nguyên TV HĐQT		31,429	28	2	61,429

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Các hợp đồng đã ký và thực hiện với Công ty mẹ - Tổng công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV:

- Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá: 426.212.452.288 đồng (Mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng).

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

II. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Số : 165/2026/BCKT-HCM.00131

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2026, từ trang 5 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

(đã ký)

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Ngọc Liên
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số
1180-2023-009-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2026

Lê Huỳnh Bảo
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 5449-2021-009-1

Báo cáo tài chính được kiểm toán - vui lòng xem file Báo cáo này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty: <https://giadinh.sawaco.com.vn/> (vào mục Tin cổ đông)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2026

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



Nguyễn Ngọc Hùng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2026

DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo thường niên năm 2025)

1. Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05/NQ-GĐ	08/05/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
02	06/NQ-GĐ	29/12/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)



2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	25/NQ-GĐ	21/02/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ nhất năm 2025	100%
2	17/QĐ-GĐ	26/02/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng ban Kiểm toán Nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
3	26/NQ-GĐ	25/3/2025	Nghị quyết về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	27/NQ-GĐ	31/3/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ hai năm 2025	100%
5	28/NQ-GĐ	15/4/2025	Nghị quyết về thông qua số lượng lao động, quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	29/NQ-GĐ	08/5/2025	Nghị quyết về thông qua việc bổ sung chức danh Cố vấn Ban Điều hành trong hệ thống Thang bảng lương Công ty	100%
7	30/NQ-GĐ	08/5/2025	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định Nhiệm kỳ 2022-2027	100%
8	31/NQ-GĐ	09/5/2025	Nghị quyết về thông qua Quỹ thưởng của Người quản lý Công ty	100%
9	32/NQ-GĐ	09/7/2025	Nghị quyết về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
10	18/QĐ-GĐ	29/7/2025	Quyết định về việc chấp thuận Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đi nước ngoài về việc riêng năm 2025	100%
11	33/NQ-GĐ	08/9/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ tư năm 2025	100%
12	19/QĐ-GĐ	26/9/2025	Quyết định về việc chấp thuận Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đi nước ngoài về việc công năm 2025	100%
13	34/NQ-GĐ	24/11/2025	Nghị quyết phiên họp lần thứ năm năm 2025	100%
14	35/NQ-GĐ	24/11/2025	Nghị quyết về đề nghị cấp hạn mức cho vay dự phòng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương - Chi nhánh Bình Hòa	100%
15	20/QĐ-GĐ	25/11/2025	Quyết định thành lập Ban công tác thực hiện thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027	100%

